TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG -TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2021/QĐST-HNGĐ *Quận Hai Bà Trưng, ngày 08 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 845/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:**

Anh **Đỗ Mạnh D** – Sinh năm: 1981;

Chị **Nguyễn Hồng Ng** – Sinh năm: 1986;

Cùng hộ khẩu thường trú: Số 26 Ng Q, phường T N, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*<u>*Về quan hệ hôn nhân*</u>*: Anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Hồng Ng cùng thuận tình ly hôn.

*<u>*Về con chung*</u>: Anh Đỗ Mạnh D và chị Nguyễn Hồng Ng xác nhận có 02 con chung là Đỗ Nam K, sinh ngày 22/7/2011 và Đỗ Minh Qu, sinh ngày 09/9/2012.

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của anh chị: Giao cho anh D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai con chung kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh chị tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Ng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

*<u>*Về tài sản chung, nhà ở chung*</u>*: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

*<u>*Về công nợ*</u>*: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Mạnh D chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2019/0003887 ngày 29/12/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND P.T N, Q.HBT, HN;
(Giấy chứng nhận kết hôn số 30, quyển số 01/2011 ngày 12/3/2011);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Hoàng Nam